TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 228/2023/HS-ST
Ngày: 20/ 6/ 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Lê Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo
2. Ông Lê Cát Tưởng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:
Ông Trần Đình Tú- Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Khánh Toàn – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 251/2023/TLST-HS ngày16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 254/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H - Sinh ngày 16/6/1973; Nơi đăng ký NKTT: SN x T D T, P. L S, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Phòng x N9 D2 Chung cư Đ Pt, phường Đ V, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị K, Sinh năm: 1980;Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1993, Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" ; Năm 1999, Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Gây rối trật tự công cộng" (chấp hành xong ngày 11/9/1999); Năm 2002, Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù giam về tôi "Trộm cắp tài sản"(chấp hành xong ngày 16/4/2003); Năm 2004, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 6 năm tù giam về tôi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"(chấp hành xong ngày 21/11/2009); Năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản "(chấp hành xong ngày 31/5/2019).

Tạm giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ- Công an thành phố Thanh Hóa.

2. Đặng Hồng Ph - Sinh ngày 05/11/1980; Nơi đăng ký NKTT: SN x L N T, phường Đ T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Đặng Sư Đ (Đã chết); con bà: Đoàn Thị H;Tiền án, tiền sự: Không;Nhân thân: Ngày 03/06/2009 bị Công an TP Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích"; Ngày 29/03/2016 bị Công an TP Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tạm giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phan Thanh T – sinh năm 1984

Địa chỉ: SN x Nghĩa Sơn, phường T X, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Nguyễn Duy C – sinh năm 1983

Địa chỉ: Lô x MBQH , phường Đ V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Người làm chứng: Anh Bùi Tấn D – sinh năm 1976

Địa chỉ: SN x Kiều Đại, phường Đ V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Tại phiên tòa có mặt bị cáo. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09^{h} 30' ngày 20/12/2022, tại đường Âu Cơ phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa (bên hông Sunspot) Tổ công tác Công an phường Đông Vệ phối hợp với Công an phường Đông Thọ, TP Thanh Hóa và Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP. Thanh Hóa phát hiện một nhóm người gồm 04 (bốn) nam và 01 (một) nữ đang đứng có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi thấy Tổ công tác, một người đàn ông trong nhóm trên bỏ chạy khoảng 10m thì bị tổ công tác đuổi kịp, qua kiểm tra phát hiện trên tay trái của người đàn ông có 02 (hai) gói nilong màu đen, kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1,5)cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng. Tại chỗ, người đàn ông này khai tên là Đặng Hồng Ph và khai nhận 02 (hai) gói nilong trên là ma túy loại heroin Ph mua của Nguyễn Thanh H để sử dụng. Đồng thời Tổ công tác tiến hành kiểm tra 02 người đàn ông, khai tên là Phan Thanh T sinh năm 1984, trú tại số nhà 128 Nghĩa Sơn 2, phường Tào Xuyên, TP Thanh Hóa và Nguyễn Duy C sinh năm 1983, trú tại Lô 127 MBQH 90, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa; Lúc này phát hiện và thu giữ dưới chân T 01 gói nilong màu đen, kích thước khoảng (0,5x1,5)cm, Toàn khai đây là ma túy loại heroin của T trước đó đưa tiền cho C để nhờ Đặng Hồng Ph mua hộ về để sử dụng. Cường giao nộp số tiền 5.000đ và khai đây là tiền Toàn góp để mua ma túy heroine nhưng do tiền lẻ nên C giữ lại. Tổ công tác đã tuyên bố bắt quả tang Đặng Hồng Ph về hành

vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đưa Ph, C, T cùng vật chứng thu giữ về trụ sở công an phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa lập biên bản theo quy định.

Hồi 14^{h}10’ ngày 20/12/2022, Nguyễn Thanh H đến trụ sở công an phường Đông Vệ xin đầu thú và khai nhận: Vào khoảng hơn 9h ngày 20/12/2022, tại cổng trường mầm non Hoa Hướng Dương thuộc phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, H bán 04 gói ma túy loại heroin với giá 1.200.000 đồng cho Ph, H nhận được số tiền là 1.190.000đ (một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Sau đó H cầm tiền và đi về nhà, còn người mua ma túy của H đi đâu H không rõ. Đến trưa cùng ngày, H biết người mua ma túy bị công an bắt nên H đã đến Công an phường Đông Vệ đầu thú hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 20/12/2022.

Cùng ngày 20/12/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh H ở phòng 305 nhà 9D2 Khu Chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, không phát hiện thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Do không có ma túy sử dụng nên khoảng 9h ngày 20/12/2022 tại đường Âu Cơ phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa (bên hông Sunspot) Cường, Ph, Toàn, góp tiền để nhờ Ph đi mua ma túy heroine sử dụng. Cường đưa cho Ph 200.000đồng, Toàn cùng góp được 495.000đồng đưa cho Cường, Cường cầm tiền rồi giữ lại 5.000đồng còn lại đưa cho Ph. Dũng đưa cho Ph 400.000đồng và Ph có 100.000đồng; tổng số tiền góp được 1.190.000đồng. Ph điện thoại cho Nguyễn Thanh H thống nhất và mua được 4 gói ma túy với giá 1.200.000đ nhưng Ph đưa cho H số tiền 1.190.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Ph về đưa cho Toàn 2 gói, là ma túy của Cường và Toàn còn lại 2 gói Ph cầm là của Dũng và Ph.

Kết luận giám định số 120/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất cục bột màu trắng của gói số 1 trong phong bì niêm phong có ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,056g (một phẩy không năm sáu gam) loại: Heroin (Heroine);

- Chất cục bột màu trắng của gói số 2 trong phong bì niêm phong có ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,078g (không phẩy không bảy tám gam) loại: Heroin (Heroine);

- Chất cục bột màu trắng trong phong bì niêm phong có ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,065g (không phẩy không sáu năm gam) loại: Heroin (Heroine).

Đối với nguồn gốc ma túy H bán cho Ph, H khai mua của Nguyễn Thị L sinh năm 1959 trú tại Tổ 3 Thị Trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa vào chiều tối ngày 18/12/2022 tại ngõ 42 Tống Duy Tân, phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa giá 1.000.000đồng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra, L không thừa nhận việc bán ma túy cho H. Ngoài lời khai của Nguyễn Thanh H không có tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Bùi Tấn D sinh năm 1976 trú tại 56 Kiều Đại 2, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, người mà Ph khai đưa cho Ph 400.000 đồng để nhờ Ph mua hộ ma túy. Quá trình làm việc D không thừa nhận việc đưa tiền cho Ph để nhờ mua hộ ma túy. Ngoài lời khai của Ph không có tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ để xử lý Bùi Tấn D.

Đối với người phụ nữ tên D; Phan Thanh T khai góp tiền cùng để mua ma túy Heroine để sử dụng, Cơ quan điều tra rà soát nhân thân và camera an ninh tại khu vực đường QL1A đoạn Phố Nghĩa Sơn 2, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa và đường Âu Cơ, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa nhưng không xác định được hình ảnh người này. Đối với số điện thoại 0978926791 Toàn khai là số điện thoại D dùng để liên lạc với T, Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại trên là của anh Lê Văn T sinh năm trú tại phố 5, phường Đông Cương, TP. Thanh Hóa. Quá trình làm việc anh Thắng không quen biết người nào tên D và không nhớ đã cho những ai mượn máy điện thoại để liên lạc. Ngoài lời khai của Phan Thanh T thì không có tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Duy C, ngoài việc đưa tiền nhờ Ph mua hộ ma túy cho Cường sử dụng, C còn được Phan Thanh T nhờ đưa tiền của T cho Ph để mua ma túy Heroine giúp T, sau khi mua được ma túy, Ph đưa cho Toàn 2 gói ma túy Heroine là của T và C, nhưng quá trình kiểm tra chỉ thu giữ được 1 gói có tổng khối lượng là 0,065 gam. Tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện, thu giữ được gói ma túy (heroine) còn lại. Vậy nên Nguyễn Duy C và Phan Thanh T chỉ phải chịu trách nhiệm đối với gói ma túy thu giữ của T. Hành vi của C và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Công an TP Thanh Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Duy C và Phan Thanh T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy'' quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ mức phạt 3.500.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín chứa mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD, số Imel 1: 1869334040864467; Imel 2: 869334040829361 tạm giữ của Đặng Hồng Ph;

01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 số seri 355506053550452 bên trong lắp sim số 0362215795 tạm giữ của Phan Thanh Toàn;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 ,số seri 355171060266129 bên trong lắp sim số 0981656374 tạm giữ của Nguyễn Duy Cường;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong lắp sim số 0334141023 tạm giữ của Nguyễn Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung SM - J730G bên trong lắp sim số 0838005585 tạm giữ của Nguyễn Thanh H;

- Số tiền 1.195.000 đồng, tiền VNĐ do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 172/2023/THA ngày 19/ 5/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Quá trình điều tra các bị can Đặng Hồng Ph và Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản cáo trạng số 192/CTr - VKSTP ngày 12/ 5/ 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đặng Hồng Ph về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thanh H.

Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Đặng Hồng Ph.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Đặng Hồng Ph phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Mức hình phạt đại diện VKS đề nghị áp dụng:

Nguyễn Thanh H từ 30 đến 33 tháng tù;

Đặng Hồng Ph từ 18 đến 21 tháng tù.

-Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với điện thoại thu của Đặng Hồng Ph; Phan Thanh Toàn Nguyễn Duy Cường và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung SM thu của Nguyễn Thanh H.

Trả lại cho Nguyễn Thanh H 01 điện thoại OPPO vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện VKS.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tốĐiều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra

và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Hồi 09^{h} 30’ ngày 20/12/2022, tại đường Âu Cơ phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa (bên hông Sunspot), Tổ công tác Công an phường Đông Vệ phối hợp với Công an phường Đông Thọ, TP Thanh Hóa và Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP. Thanh Hóađã phát hiện bắt quả tang Đặng Hồng Ph có hành vi tàng trữ trái phép 03gói Heroine có tổng khối lượng 0,199g (không phẩy một chín chín gam) mua của Nguyễn Thanh H để sử dụng.

Khoảng 9^{h}00’ngày 20/12/2022Nguyễn Thanh H đã có hành vi bán trái phép 0,199g (không phẩy một chín chín gam) Heroine cho Đặng Hồng Ph để kiếm lời.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh H có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đặng Hồng Ph có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đặng Hồng Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh H sau khi phạm tội “ Đầu thú”, do đó bị cáo Nguyễn Thanh H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó cần áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD màu xanh đen, số Imel 1: 1869334040864467; Imel 2: 869334040829361 tạm giữ của Đặng Hồng Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 số seri 355506053550452 bên trong lắp sim số 0362215795 tạm giữ của Phan Thanh Toàn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen số seri 355171060266129 bên trong lắp sim số 0981656374 tạm giữ của Nguyễn Duy Cường; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung SM - J730G bên trong lắp sim số 0838005585 tạm giữ của Nguyễn Thanh H là phương tiện dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội và hành vi vi phạm pháp luật. Do đó cần áp dụng Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong lắp sim số 0334141023 tạm giữ của Nguyễn Thanh H không liên quan đến hành vi phạm tội, nên áp dụng Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.195.000 đồng, tiền VNĐ do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành là tiền do phạm tội mà có, nên áp dụng Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thanh H.

Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Đặng Hồng Ph;

Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2, 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội“ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đặng Hồng Ph phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Nguyễn Thanh H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/ 12/2022 (ngày tạm giữ).

- Đặng Hồng Ph 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/ 12/2022 (ngày tạm giữ).

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kèm theo chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng; Lê Thị Thanh Loan; Lưu Bình Nguyên; Nguyễn Xuân Bốn.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD màu xanh đen, số Imel 1: 1869334040864467; Imel 2: 869334040829361 tạm giữ của Đặng Hồng Ph**;** 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 số seri 355506053550452 bên trong lắp sim số 0362215795 tạm giữ của Phan Thanh Toàn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen số seri 355171060266129 bên trong lắp sim số 0981656374 tạm giữ của Nguyễn Duy Cường; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung SM - J730G bên trong lắp sim số 0838005585 tạm giữ của Nguyễn Thanh H và số tiền 1.195.000 đồng, tiền VNĐ do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Trả lại cho Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong lắp sim số 0334141023.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 172/2023/THA ngày 19/ 5/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại Điều 7a và Điều 9 luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

Lê Thị Hương

2. Ông Lê Cát Tưởng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh
2. Bà Mai Thị Tiếp

Lê Thị Hương